

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 228/2023/HS-ST
Ngày: 16-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thế Thị Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thắm
- Ông Nguyễn Đức Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiện Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 219/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm: 1999 tại tỉnh Ninh Thuận; giới tính: Nam; trú tại: Khu phố 4, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 03/7/2023 bị tạm giữ và tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nguyễn Văn R, sinh năm 1995 (xin vắng mặt).

Trú: Ấp T, xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P, Nguyễn Doãn Sỹ, Trần Quang Vinh cùng là nhân viên của quán X trên đường D13, Khu đô thị Bàu Bàng thuộc khu phố Đồng Sở, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Nguyễn Thị Kiều H thường hay tới quán để uống bia nên quen biết với Sỹ.

Trưa ngày 02/7/2023, H rủ Nguyễn Văn R là bạn quen biết trên mạng facebook đến quán X để uống bia thì R đồng ý. Khoảng 14 giờ ngày 02/7/2023, R điều khiển xe mô tô hiệu Honda WinnerX 150 màu sơn đỏ đen, biển số 67M1-794.48 đến quán X và uống bia cùng H, P, Sỹ và Vinh. Đến khoảng hơn 01 giờ ngày 03/7/2023, R nhờ H đi kiếm nhà nghỉ để R ngủ. H đồng ý và dẫn R đi đến nhà nghỉ Nguyễn Khoa trên đường N6, Khu công nghiệp Bàu Bàng thuộc thị trấn Lai Uyên, cách quán X khoảng 70m. Khi đi đến trước nhà nghỉ, R rủ H vào ngủ chung nhưng H không đồng ý và bỏ đi về nhưng R ôm H lại, đè xuống, cởi quần H đòi giao cấu với H. Do không chống cự lại R nên H giả vờ nói “muốn gì thì vào nhà nghỉ”. Nghe vậy, R buông H ra thì H bỏ chạy về quán X nói với P, Sỹ và Vinh là bị R hiếp dâm và chiếm đoạt điện thoại. H mượn điện thoại của P gọi vào điện thoại của H thì R nghe máy và hẹn gặp H ở ngã tư giao nhau với đường Mỹ Phước- Tân Vạn. H đồng ý nhưng do sợ nên rủ P, Sỹ và Vinh cùng đi gặp R. Vinh chở Sỹ bằng 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, P điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đen, còn H chạy xe của H đi gặp R. Khi cả nhóm chạy đến điểm hẹn nhưng không thấy R nên Vinh để Sỹ lại cùng với H, rồi Vinh cùng P, mỗi người quẹo mỗi hướng đi tìm kiếm R. Khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, khi P chạy đến đoạn đường DH605, gần ngã ba Hoa viên nghĩa trang Chánh Phú Hòa thuộc khu phố 1B, phường Chánh Phú Hòa, thị xã Bến Cát thì P phát hiện R đang điều khiển xe mô tô, biển số 67M1-794.48 nên đuổi theo một đoạn khoảng 50m thì đuổi kịp và dùng chân đạp vào xe của R đang điều khiển làm R cùng xe té ngã xuống đường. Sau đó, P xuống xe, cầm nón bảo hiểm chạy lại đánh R nhưng không trúng và chửi “đánh chết mẹ mày”. R bỏ xe chạy bộ, băng qua hàng rào gần đó lần trốn. P đuổi theo R nhưng không kịp nên quay lại thì nảy sinh ý định đốt xe của R để cho R sợ mà đi ra. P liền đi đến xe mô tô biển số 67M1-794.48 của R và dùng tay lật yên xe ra, lắc mạnh cho xăng trong xe chảy ra, sau đó P dùng bật lửa châm lửa đốt xe. Sau khi đốt xe, P chạy lại lùm cây bên cạnh, núp để đợi R ra. R thấy xe của mình bị đốt nên chạy ra thì bị P tiếp tục đuổi đánh. R bỏ chạy, P đuổi theo R nhưng không kịp nên quay lại lấy xe mô tô của mình, điều khiển xe chạy về quán X.

Đến 19 giờ 30 phút ngày 03/7/2023, Nguyễn Văn P đến Công an xã Lai Uyên đầu thú. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ: 01 (Một) khung xe mô tô (đã bị cháy hoàn toàn).

Theo Kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐGTS ngày 10/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Winner X, màu đen, biển số 67M1-794.48, số khung: 3708LY111313, số máy: KC34E1190902 trị giá 18.125.000 đồng.

* Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn R yêu cầu Nguyễn Văn P bồi thường 18.125.000 đồng.

* Về vật chứng: Xe mô tô hiệu Honda Winner X, màu đen, biển số 67M1-794.48 bị hủy hoại hoàn toàn nên Nguyễn Văn R không yêu cầu nhận lại.

Tại bản Cáo trạng số 236/CT-VKSBC ngày 27/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 10 tháng đến 01 năm tù.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Tòa án tuyên:

- + Tịch thu tiêu hủy 01 khung xe mô tô và 01 biển số 67 M1 -794.48 đã bị cháy.

- + Tuyên buộc Nguyễn Văn P bồi thường cho Nguyễn Văn R số tiền 18.125.000 đồng trị giá xe mô tô bị hủy hoại.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và nội dung bản Cáo trạng số 236/CT-VKSBC ngày 27/10/2023

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không lập luận gì để đối đáp với Kiểm sát viên về nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Ăn năn hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Ngày 02/7/2023 bị cáo có hành vi đốt chiếc xe máy Honda Winner X, màu đen, biển số 67M1-794.48, số khung: 3708LY111313, số máy: KC34E1190902 của bị hại Nguyễn Văn R làm chiếc xe bị cháy rụi, mất hoàn toàn giá trị sử dụng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐGTS ngày 10/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Winner X, màu đen, biển số 67M1-794.48, số khung: 3708LY111313, số máy: KC34E1190902 trị giá 18.125.000 đồng.

Hành vi hủy hoại tài sản do bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó Cáo trạng số 236/CT-VKSBC ngày 27/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Bị cáo biết hành vi hủy hoại tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vì xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của bị hại nên bị cáo đã thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 18.125.000 đồng là trị giá xe mô tô bị hủy hoại.

- Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 khung xe mô tô đã bị hủy hoại và 01 biển số 67 M1 -794.48 (đã bị cháy xém).

Về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội: Hủy hoại tài sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 11 (mười một) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2023

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn R 18.125.000 đồng (mười tám triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì hàng tháng phải trả cho người được thi hành án tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 khung xe mô tô đã bị hủy hoại (số máy 1190902) và 01 biển số 67 M1 -794.48 (bị cháy xém).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 906.250 đồng (chín trăm lẻ sáu ngàn hai trăm năm mươi đồng).

Bị cáo, được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự,

người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thế Thị Ngọc Anh